

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM  
TỈNH N

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 102/2024/QĐST-HNGĐ

Phan Rang-Tháp Chàm, ngày 05 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 413/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

Ông Võ Hoàng T, sinh năm: 1995

Địa chỉ: Khu phố 7, phường Thanh S, thành phố P, tỉnh N.

Và Bà Lại Thị Thu T1, sinh năm: 1997

Địa chỉ: Thôn S, xã Thành H, thành phố P, tỉnh N

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Võ Hoàng T và bà Lại Thị Thu T1 tìm hiểu yêu thương nhau và tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thành H, thành phố P, tỉnh N vào năm 2015. Hai bên gia đình có tổ chức cưới hỏi, vợ chồng chung sống không hạnh phúc thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống dẫn đến cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, vợ chồng đã ly thân từ lúc mâu thuẫn cho đến nay, mạnh ai nấy sống, không ai quan tâm đến ai. Nay nhận thấy tình cảm không còn nên hai vợ chồng yêu cầu Tòa án giải quyết cho thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Võ Hoàng T và bà Lại Thị Thu T1 có 02 con chung tên Võ Lại Thiên T2, sinh ngày: 08/3/2021 và Võ Lại Nhất T3, sinh ngày: 29/10/2014. Khi ly hôn, ông Võ Hoàng T và bà Lại Thị Thu T1 thỏa thuận giao cho ông Võ Hoàng T trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung và bà Lại Thị Thu T1 sẽ cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000 đồng/tháng/02con (1.500.000 đồng/tháng/01con).

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông Võ Hoàng T và bà Lại Thị Thu T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Ông Võ Hoàng T và bà Lại Thị Thu T1, mỗi người phải chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Võ Hoàng T và bà Lại Thị Thu T1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho ông Võ Hoàng T trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Võ Lại Thiên T2, sinh ngày: 08/3/2021 và Võ Lại Nhất T3, sinh ngày: 29/10/2014. Bà Lại Thị Thu T1 có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000 đồng/tháng/02con (1.500.000 đồng/tháng/01con). Thời gian cấp dưỡng được tính kể từ khi “Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự” có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành và lao động tự túc được.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

“Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Võ Hoàng T và bà Lại Thị Thu T1, mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ly hôn sơ thẩm ông Võ Hoàng T và bà Lại Thị Thu T1 đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0002902 ngày 09 tháng 7 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh N. Ông Võ Hoàng T và bà Lại Thị Thu T1 đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- UBND xã Thành H;
- TAND tỉnh N;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Trịnh Thị Hồng**